

Phong trào đồng khởi ở Cần Thơ

Kim Thu

Cách nay 60 năm, dưới ánh sáng Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15, nhân dân miền Nam vùng lên khởi nghĩa đồng loạt để giành chính quyền. Phong trào đồng khởi của nhân dân miền Nam đã căn bản làm tan rã chính quyền của địch ở nông thôn, đồng thời đã chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Tháng 12/1959, đồng chí Phạm Thái Bường, bí thư Liên Tỉnh ủy miền Tây về Cần Thơ triển khai Nghị quyết 15 cho Tỉnh ủy tại ấp Mương Khai, xã Nhơn Nghĩa, huyện Châu Thành, trong thời gian hai ngày. Như “nắng hạn gặp mưa rào”, nghị quyết được triển khai nhanh chóng xuống cơ sở.

Ngày 10/2/1960, Tỉnh ủy Cần Thơ tổ chức Hội nghị hạ quyết tâm phát động phong trào quần chúng mạnh mẽ tiến lên cao trào khởi nghĩa chính trị, vũ trang phá tan bộ máy tề, điệp ở cơ sở, giành quyền làm chủ của nhân dân ở các vùng nông thôn. Tỉnh ủy chủ trương “kết hợp lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang, kết hợp tấn công với nổi dậy”, tấn công quân sự làm đòn xeo cho quần chúng nổi dậy, tiến hành khởi nghĩa đều khắp và đồng loạt, khí thế cách mạng sôi nổi hẳn lên. Từ đây, đấu tranh chính trị có kết hợp vũ trang

để tự vệ đánh địch nên cán bộ và nhân dân ta phấn khởi vô cùng. Do đó, phong trào rèn vũ khí, mã tấu, chế tạo súng đạn sôi nổi rộng khắp. Mỗi xã đều có công trường chế tạo ống nước làm súng kép dài, ngắn đủ loại. Có thể nói, Nghị quyết 15 đã thổi bùng ngọn lửa “đồng khởi toàn Miền Nam”.

Tỉnh ủy Cần Thơ chọn xã Thới Lai (huyện Ô Môn) làm trọng điểm 1, xã Vĩnh Viễn (huyện Long Mỹ) làm trọng điểm 2, do Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo khởi nghĩa. Công tác chuẩn bị khởi nghĩa đã được Đảng bộ Cần Thơ quán triệt tiến hành bằng các phương pháp: Tổ chức học tập thông suốt chủ trương, Nghị quyết của Đảng và kế hoạch khởi nghĩa của Đảng bộ; xây dựng và hoạt động vũ trang để tạo thế, tạo lực, đồng thời xây dựng lực lượng chính trị, binh vận để phối hợp khởi nghĩa; phát động quần chúng đồng loạt nổi dậy tiến công địch diệt ác, mở mang, giành quyền làm chủ ở nông thôn.

Trước khí thế cách mạng sục sôi, lực lượng vũ trang của ta vừa tổ chức võ trang tuyên truyền đều khắp, vừa tấn công chính trị tác động vào tinh thần binh lính, sĩ quan địch, đồng thời tổ chức những trận đánh lớn ở khắp các huyện từ Vị Thanh, Long Mỹ đến Ô Môn, Thốt Nốt, Châu Thành và Phụng Hiệp đã tiêu hao, tiêu diệt sinh

lực từng đại đội, tiểu đoàn bảo an của địch đi càn quét vào vùng nông thôn. Mở màn là các trận đánh phá khu Trù mật Vị Thanh - Hỏa Lựu (21/01/1960) để đưa dân về quê cũ làm ăn, sinh sống; trận đánh ở Bảy Ngàn, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành (29/01/1960); trận tấn công vào đồn Vàm Xáng (Nhơn Nghĩa - Châu Thành) đêm 28/02/1960; trận du kích xã Giai Xuân đã chặn đánh một tốp dân vệ tại ấp Thới An B (xã Giai Xuân); trận đánh Cây Me, xã Trường Thành, Ô Môn (tháng 3/1960). Đặc biệt, ngày 24/3/1960, đơn vị Tây Đô hóa trang kỳ tập đánh chi khu Cờ Đỏ - Thới Đông, kết quả ta diệt gọn một đại đội bảo an địch, bắt hơn 70 tù binh, bắn hư 01 xe, thu 120 súng. Ta mở kho lúa của địch lấy trên 3.000 tấn phân phát cho quần chúng. Ta treo cờ đỏ búa liềm ngay trên cầu móng cao. Các trận đánh trên đã tác động rất mạnh vào tinh thần ngụy quân, ngụy quyền trong tỉnh, nhân dân phấn khởi và đông đảo đoàn viên, thanh niên lao động tình nguyện gia nhập quân đội bổ sung cho đơn vị Tây Đô ngày càng lớn mạnh.

Tháng 5/1960, được nhân dân giúp đỡ, đơn vị Tây Đô hành quân đánh đồn Vĩnh Chèo, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ. Trận Xẻo Cỏ (Long Mỹ) ngày 9/5/1960, ta diệt 79 tên, làm bị thương hơn 30 tên, thu trên 70 súng các loại. Trận diệt một đại đội bảo an ở ngã tư Cây Dương, ở Kinh Miếu Hội, xã Hiệp Hưng (Phụng Hiệp) ngày 3/6/1960; trận Ông Đưa (xã Định Môn, Ô Môn) ngày 6/6/1960, ta diệt 180 tên, bị thương 50 tên, đánh tan tác một tiểu đoàn, thu hơn 50 súng các loại. Sau các trận này, một vùng rộng lớn từ ven thị xã Cần Thơ ra Ô Môn, Châu Thành, Phụng Hiệp, Long Mỹ, Kế Sách được giải phóng; trận Hội Đồng Quý,

xã Trường Long (Châu Thành) ngày 3/6/1960; trận tấn công diệt gọn một đại đội thuộc sư đoàn 7 ngụy đóng ở cầu Rạch Gốc (xã Hỏa Lựu, Long Mỹ) thu nhiều súng và quân trang, quân dụng. Đặc biệt, ngày 9/7/1960, tiểu đoàn Tây Đô đã đánh xóa phiên hiệu tiểu đoàn thủy quân lục chiến của ngụy tại Chày Đạp, xã Thạnh Hòa, diệt trên 250 tên.

Sau các trận chiến thắng giòn giã, Liên Tỉnh ủy nhận xét: Tỉnh ủy Cần Thơ lập đơn vị vũ trang tập trung quá sớm, hoạt động khá mạnh nên bọn địch ở miền Tây tập trung bao vây đánh quyết liệt. Liên Tỉnh ủy chỉ đạo, đơn vị Tây Đô phải phân tán thành các đại đội độc lập tăng cường xuống huyện, bám dân để hoạt động.

Thực hiện chủ trương của Liên Tỉnh ủy, tháng 7/1960 Ban quân sự tỉnh Cần Thơ triển khai cho đơn vị Tây Đô phân tán lực lượng xuống các huyện hỗ trợ phong trào đồng khởi của quần chúng nhân dân. Trong giai đoạn này, lực lượng du kích xã được hình thành, phát triển nhanh và làm tốt vai trò nòng cốt cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở địa phương.

Song song với việc xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, Đảng bộ Cần Thơ hết sức coi trọng việc củng cố và phát triển cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng, lực lượng đấu tranh chính trị và cơ sở binh vận. Tỉnh, huyện, xã đều thành lập đội quân đấu tranh chính trị trực diện với địch, do chị em phụ nữ đóng vai trò chủ yếu.

Sau khi hợp đánh giá phong trào chung, Xứ ủy Nam Bộ quyết định phát động một cao trào Đồng khởi toàn Nam Bộ và thống nhất hành động vào ngày 14/9/1960. Liên Tỉnh ủy phân công đồng chí Nguyễn Văn Bôn (Mười Khẩn)⁽¹⁾,

Bí thư Liên Tỉnh ủy phụ trách thường trực và giúp cho phong trào nổi dậy ở một số vùng còn bị kềm kẹp ở Cần Thơ.

Thực hiện chủ trương của Xứ ủy Nam Bộ và phối hợp nhịp nhàng với cuộc Đồng khởi toàn miền Nam, Tỉnh ủy Cần Thơ phát động nhân dân toàn tỉnh tập trung lực lượng chính trị, binh vận đồng loạt nổi dậy tấn công địch. Như “nước vỡ bờ”, vào sáng ngày 14/9/1960, được sự hỗ trợ của lực lượng du kích, hàng chục ngàn quần chúng được tổ chức thành từng đoàn người đông đảo, xuống đường. Đi đầu là lực lượng phụ nữ và cha mẹ, vợ con binh sĩ trong đồn kéo vào các khu chợ xã, các khu gom dân quanh đồn bót. Đoàn người còn được trang bị vũ khí thô sơ, gậy gộc, mã tấu, súng ngựa trời, súng trường, súng kếp... từ các nẻo đường kéo đến bao vây các đồn bót. Nhân dân trong vùng đồng loạt đánh trống mõ liên hồi, hỗ trợ và tham gia đoàn tấn công chính trị, binh vận của quần chúng tiến vào đồn bót, trung tâm xã kêu gọi áp đảo các binh sĩ và bọn chỉ huy trong đồn báo tin thời cơ cách mạng đã đến, kêu gọi anh em binh sĩ hãy nhanh chóng nộp vũ khí, giao đồn cho cách mạng... Mở đầu đợt nổi dậy bằng trận bao vây uy hiếp và chiếm đồn Vàm Bi xã Trường Long, Ô Môn; gỡ đồn Bảy Ngàn (Lầu Trắng), xã Tân Hòa (Châu Thành) diệt đồn Mã Tiên, xã Định Môn (Ô Môn).

Tại huyện Long Mỹ, quần chúng ở khu vực Vàm Đĩnh đánh trống mõ nổi dậy đồng khởi. Các gia đình binh sĩ kêu gọi chồng, con, em đi lính đánh thuê cho địch trở về với nhân dân, với cách mạng. Tại đồn Vàm Đĩnh (xã Long Phú), nội tuyến của ta mở cửa rào cho vợ, con binh lính vào đồn, đơn vị 1003 (Tây Đô) dùng loa phóng thanh kêu gọi binh lính đầu hàng. Sợ ta nổ súng, vợ con binh lính khóc

la gọi chồng con ra hàng, lực lượng vũ trang cùng nhân dân san bằng đồn Vàm Đĩnh, sau đó giáo dục, giải thích thả số binh lính trong đồn. Ta thu 20 súng, 80 quả lựu đạn. Địa phương quân Long Mỹ bao vây đồn Vàm Mười Ba (Vĩnh Viễn), dùng lực lượng quần chúng, thân nhân binh sĩ kêu gọi đầu hàng, ta san bằng đồn này. Cùng lúc, lực lượng vũ trang huyện và nhân dân Long Mỹ tiêu diệt và bức rút đồn Thạnh Phú (Hỏa Lựu), đồn Cái Rắn (Xà Phiền), đồn Nàng Mau (Vị Thủy), đồn Hội Đồng Sứ (Thuận Hưng)... Đặc biệt, chỉ trong vòng 25 ngày đêm (từ 14/9 đến 8/10/1960) lực lượng vũ trang huyện Long Mỹ kết hợp với cơ sở nội tuyến và lực lượng quần chúng phá rã khu trù mật “Vị Thanh - Hỏa Lựu” giải phóng trên 15.000 gia đình trở về quê cũ làm ăn sinh sống. Âm mưu dồn dân vào nhà tù khổng lồ, tách dân ra khỏi Đảng để “tát nước bắt cá” của Mỹ - Diệm bước đầu bị thất bại.

Tại Kế Sách, du kích xã Thới An Hội lập kế lấy đồn Cầu Lộ, kết hợp với nội tuyến lấy đồn Phong Năm và truy lùng bọn tề xã, áp bắt nhiều tên ác ôn gây nhiều nợ máu với nhân dân đền tội.

Tại Phụng Hiệp, du kích xã đánh đồn Cầu Cây (ấp Phú Xuân, xã Thạnh Hòa) diệt 06 tên, thu 02 súng. Trận đánh địch tại kinh Huỳnh Thiện (Hòa Mỹ) diệt 9 tên, bắt sống 7 tên, thu 10 súng. Trận đánh một đại đội bảo an địch đi càn tại Ngã Tư Cây Dương diệt 15 tên, bắt 11 tên, thu 13 súng. Trận phục kích đánh đại đội bảo an Hắc Long của tiểu khu Phong Dinh đi càn vào xã Hòa Mỹ, ta diệt 15 tên, bị thương và bắt sống 16 tên, thu 14 súng các loại...

Tại thị xã Cần Thơ, Thị xã ủy phát động tổ chức cuộc biểu tình có gần 20.000 quần chúng tham gia. Cùng với phong

trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở đô thị, du kích xã An Bình tuy mới được thành lập đã diệt đồn Rau Răm lập công, thu nhiều vũ khí; đồng thời kết hợp với lực lượng vũ trang trong tỉnh hỗ trợ quần chúng nổi dậy chiếm một số đồn bót, trừng trị hàng chục tên tề điệp ác ôn. Tại Lộ Tế, du kích hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy diệt tên cảnh sát Mão chỉ huy xây dựng khu gia binh... Bọn tề ngụy hoang mang xuống thế, quần chúng vùng ven nổi dậy giành quyền làm chủ ở nhiều xóm ấp, bung ra phá cầu, phá lộ, trừng trị bọn ác ôn, kêu gọi binh lính địch trở về với nhân dân. Vùng nông thôn và đô thị phối hợp chặt chẽ, liên tục đấu tranh với địch. Nhiều sinh viên, học sinh đi vào vùng nông thôn tham gia kháng chiến. Đây là một cuộc đấu tranh toàn diện, có sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ giữa chính trị, binh vận và vũ trang đã phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Cần Thơ.

Qua cuộc nổi dậy ngày 14/9/1960, tỉnh Cần Thơ đã giải phóng được 10 xã, mở lõm giải phóng, lõm căn cứ nhiều xã. Đánh rã hầu hết hệ thống kềm kẹp hạ tầng cơ sở của địch, xóa bỏ các đoàn thể chính trị phản động và giải phóng phần lớn các ấp trong vùng nông thôn của tỉnh. Đồng thời phục hồi hệ thống tổ chức Đảng từ xã đến tỉnh, phát triển nhiều hội viên đoàn thể: nông, thanh, phụ. Địch rất hoang mang dao động, lo sợ phong trào nổi dậy của quần chúng.

Đến cuối năm 1960, quân và dân tỉnh Cần Thơ đã tiêu diệt, bức hàng, bức rút 50 đồn bót địch, bắt sống 200 lính ngụy, làm rã ngũ trên 900 tên; giải tán hàng trăm thanh niên cộng hòa; giải phóng và tranh chấp 30 xã, 300 ấp, giải phóng đại bộ phận vùng nông thôn, đẩy địch ra sát thị xã, thị trấn, thị tứ, các trục lộ giao

thông, góp phần vào thắng lợi của cuộc Đồng khởi toàn miền Nam, làm thất bại một hình thức thống trị điển hình của chủ nghĩa thực dân mới (còn gọi là chiến tranh đơn phương). Sau Đồng khởi, toàn tỉnh củng cố và phát triển 117 chi bộ, phát triển trên 100.000 hội viên thanh niên, phụ nữ, nông dân...

Thắng lợi to lớn của cuộc Đồng khởi 1960 là kết quả của sự vận dụng sáng tạo đường lối đúng đắn của Đảng, là thắng lợi của quá trình chuẩn bị, tích lũy lực lượng cách mạng lâu dài từ khi có Hiệp định Giơnevơ; thắng lợi của sự chỉ đạo nhạy bén, linh hoạt của Đảng bộ biết phát huy truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí bất khuất quật cường của nhân dân đứng lên theo ngọn cờ của Đảng mà chiến đấu. Cán bộ, đảng viên trong tỉnh không ngại khó khăn gian khổ bám đất, bám dân, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng. Đồng khởi 1960 là cái mốc bước đầu thời kỳ cách mạng tiến công của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng, mở ra phương thức đấu tranh sáng tạo, độc đáo của cách mạng miền Nam nói chung, tỉnh Cần Thơ nói riêng, tạo thế và lực cho Cần Thơ cùng với nhân dân miền Nam giành toàn thắng vào ngày 30/4/1975. Đây là bài học kinh nghiệm về việc lãnh đạo các cấp phải sâu sát tình hình thực tế, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân, đề ra các chủ trương, đường lối phù hợp với thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong tình hình mới tại thành phố Cần Thơ.

(1) Đồng chí Nguyễn Văn Bôn (Mười Khấn) được Xứ ủy chỉ định Bí thư Liên Tỉnh ủy, thay cho đồng chí Phạm Thái Bường.